

LK, ngày 27 tháng 6 năm 2019

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 376/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận t ãnh ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Địa chỉ: Ấp 18 Gia Đ, xã Bảo Q, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn D1 có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Thị Mỹ D2, sinh ngày 28/7/2008 và cháu Nguyễn Kh ánh D3, sinh ngày 08/01/2010.

Khi ly hôn, chị D và anh D1 thỏa thuận giao cháu D2 và cháu D3 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh D1 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) (1.500.000đồng/tháng/cháu) cho đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn D1 khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu lệ phí việc dân sự theo quy định.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 19/6/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn D1.

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Thị Mỹ D2, sinh ngày 28/7/2008 và cháu Nguyễn Khánh D3, sinh ngày 08/01/2010 cho chị Nguyễn Thị D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Nguyễn Văn D1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) (1.500.000đồng/tháng/cháu) cho đến khi cháu D2 và cháu D3 thành niên và có khả năng lao động.

Anh Nguyễn Văn D1 được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết, các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn D1 khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí, được khấu trừ từ tiền tạm ứng lệ phí sang nộp lệ phí theo biên lai thu số 009749 ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Chị Nguyễn Thị D đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND t.ĐN;
- VKSND t.ĐN;
- VKSND TPLK;
- CCTHADS TPLK;
- UBND xã Bảo V, TPLK;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thùy Trang